

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG

VN-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	527.97	↑0.00	0.00%
KLGD (triệu ck)	94.17	↑19.62	26.32%
GTGD (tỷ đồng)	1,660.92	↑385.95	30.27%
Tổng cung (triệu ck)	53.63	↑0.00	0.00%
Tổng cầu (triệu ck)	64.04	↑0.00	0.00%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	2.89	↓-3.31	-53.37%
KL bán (triệu ck)	7.19	↑0.49	7.24%
Giá trị mua (tỷ đồng)	88.83	↓-68.39	-43.50%
Giá trị bán (tỷ đồng)	203.33	↑12.36	6.47%

HNX-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	65.58	↑0.00	0.00%
KLGD (triệu ck)	52.81	↑2.41	4.79%
GTGD (tỷ đồng)	479.07	↑18.28	3.97%
Tổng cung (triệu ck)	107.45	↑2.83	2.71%
Tổng cầu (triệu ck)	78.28	↓-7.28	-8.51%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.68	↑0.29	73.66%
KL bán (triệu ck)	1.39	↓-0.07	-4.82%
Giá trị mua (tỷ đồng)	6.36	↑1.79	39.14%
Giá trị bán (tỷ đồng)	16.38	↓-22.71	-58.11%

Nhận định thị trường:

Khối ngoại bán ròng mạnh trong phiên đầu tuần với khối lượng bán ròng hơn 4.3 triệu cổ phiếu khớp lệnh và giá trị hơn 110 tỷ đồng. PPC, TCM, LSS, CTG, SBT là những cổ phiếu được mua ròng mạnh nhất; ở chiều bán ra, ngoại trừ HAG bị bán ròng 1,1 triệu cổ phiếu khớp lệnh thì lượng bán ròng của khối ngoại dàn trải đều trên khoảng 30 cổ phiếu, trong đó có 10 bluechips với bình quân bán ròng trên mỗi mã khoảng hơn 200.000 đơn vị, nhưng giá trị bán ròng chủ yếu phân bố tại VIC, HAG và BVH.

VN-Index điều chỉnh 2,41 điểm, giảm nhẹ 0,64% với thanh khoản khớp lệnh đạt 64.6 triệu đơn vị cổ phiếu. HNX-Index không thay đổi so với đóng cửa phiên trước, thanh khoản duy trì mức gần 51 triệu đơn vị khớp lệnh. Về mặt tỷ trọng thì KLGD khớp lệnh gần đây có xu hướng tập trung nhiều hơn sang các cổ phiếu pennies và midcap, trong khi đó nhóm bluechips mang xu hướng điều chỉnh tích lũy sau một đợt tăng giá khá mạnh.

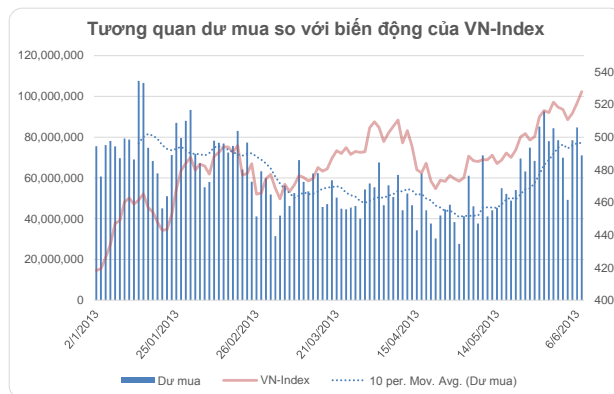
Về mặt kĩ thuật, chúng tôi duy trì quan điểm cho rằng mức thanh khoản của thị trường đang duy trì ở ngưỡng hợp lý, đủ cao để cho thấy sự tích cực của dòng tiền nhưng không quá cao để khiến rơi vào trạng thái tăng nóng (quãng hợp lý ở trong vùng 60 – 85 triệu cổ phiếu với HSX và từ 40 – 60 triệu đơn vị khớp lệnh trên HNX). Chúng tôi cũng có thống kê về khối lượng dư mua qua các thời kì và có vẻ như đây cũng là một yếu tố thể hiện được mối tương quan đối với dòng tiền tiềm năng chờ tham gia vào thị trường. Lượng dư mua hiện nay đang tương đương với giai đoạn tăng trưởng hồi quý I – giai đoạn mà NĐT NN đang tham gia giải ngân rất mạnh mẽ. Ngoài ra thì bình quân dư mua trên HSX hiện vẫn cao hơn 15 – 20 triệu đơn vị/phiên trong các phiên thị trường điều chỉnh.

Diễn biến chỉ số giá bộ chỉ số PVN-Index

Chỉ số	Giá cuối cùng	Thay đổi	% Thay đổi
PVN 10	838.62	↓-0.5	-0.06
PVN ALL SHARE CONTINUOUS	1119.1	↓-11.64	-1.03
PVN ALLSHARE	1158.01	↓-11.97	-1.02
PVN ALLSHARE HNX	737.25	↑5.74	0.79
PVN ALLSHARE HSX	1185.86	↓-14.69	-1.22
PVN Vật Liệu Cơ Bản	1289.86	↓-31.88	-2.41
PVN Dịch Vụ Tiêu Dùng	1725.35	↓-35.21	-2
PVN Tài Chính	606.5	↓-9.06	-1.47
PVN Công Nghiệp	475.04	↓-4.65	-0.97
PVN Dầu Khí	1022.69	↓-8.47	-0.82
PVN Dịch Vụ Tiện Ích	681	↓-6.03	-0.88

So sánh các chỉ số chính

	Đóng cửa phiên gần nhất	% Thay đổi trong phiên gần nhất	% Thay đổi so với cuối tuần trước	% Thay đổi so với đầu năm 2012
VN-Index	524.56	↓-0.65%	↓-0.65%	↑ 49.87%
VN30-Index	584.10	↓-0.70%	↓-0.70%	↑ 51.60%
PVNAIshare HSX	1185.86	↓-1.22%	↓-1.22%	↑ 130.32%
HNX-Index	65.60	↑0.03%	↑0.03%	↑ 15.51%
HNX30-Index	126.46	↓-0.05%	↓-0.05%	↑ 26.46%
PVNAIshare HNX	737.25	↑0.78%	↑0.78%	↑ 35.71%
PVNAIshare	1158.01	↓-1.02%	↓-1.02%	↑ 124.76%
PVN 10	838.62	↓-0.06%	↓-0.06%	↑ 27.31%

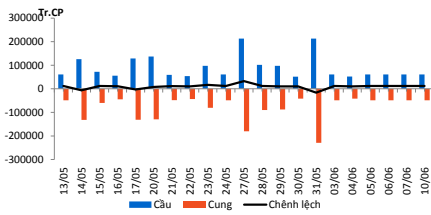


VN-index có khoảng dao động tiếp tục tăng lên với khung 505 – 540 điểm, trong đó hỗ trợ ngắn hạn gần nhất ở mức điều chỉnh của thị trường nếu không có tác động mạnh đột biến thì mức điều chỉnh của thị trường có khả năng sẽ rất nhẹ và sự phân hóa mạnh hơn trong các phiên giảm điểm. Chỉ số HNX-Index có thể vẫn còn đà tăng tích cực nhưng như đã phân tích ở bản tin tuần trước, HNX-Index sẽ gặp kháng cự mạnh ở khu vực 67 – 68 điểm. NĐT có thể tiếp tục duy trì nắm giữ danh mục hiện tại.

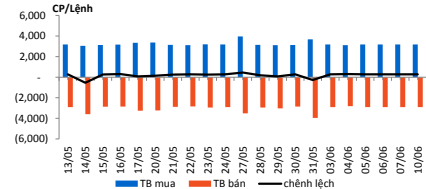
TÓM TẮT DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG TRONG PHIÊN

Diễn biến sàn Hồ Chí Minh

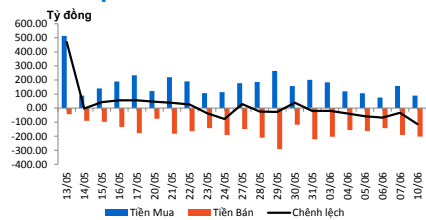
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán

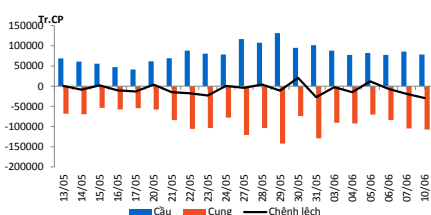


Giao dịch NĐTNN

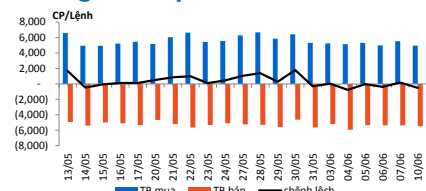


Diễn biến sàn Hà Nội

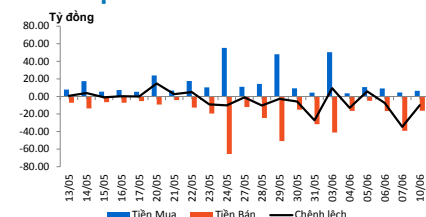
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



VN-Index mở cửa tăng 3 điểm và nhẹ nhàng vượt mốc 530 điểm. Lực cầu tăng mạnh ở hầu hết nhóm cổ phiếu từ penny đến bluechip, trong đó các cổ phiếu được ETF công bố đưa vào danh mục đầu tư như PET, DHG, BMP, CSM đang tăng điểm khá mạnh. Đáng chú ý là DHG và BMP đều tăng hơn 4,000 đồng và đang lộ giá trần. Ngoại trừ PPC giảm 700 đồng.

ITA, KBC, HQC... cũng đang dần tiến tới mức giá trần càng làm cho thị trường thêm sôi động và tích cực hơn. Trong khi đó một vào cổ phiếu lớn bất ngờ chịu áp lực chốt lời và có mức điều chỉnh ở đầu phiên như HPG, CTG, HSG, LCM, REE, HLA. Sau gần 30 phút giao dịch, toàn sàn HOSE có 98 mã tăng giá và 28 mã giảm điểm. Khối lượng giao dịch đạt gần 11 triệu đơn vị, tương ứng 240 tỷ đồng.

Kết thúc phiên sáng, VN-Index chỉ còn tăng 1.49 điểm, hay 0.28%, tạm dừng ở 529.46 điểm. Toàn sàn HOSE đạt hơn 54 triệu cổ phiếu được chuyển giao, tương ứng 986 tỷ đồng. VNM, VIC, BVH, PVD và BMP là những cổ phiếu còn tác động tích cực nhiều nhất lên VN-Index trong phiên sáng nay. Trong khi đó, MSN, CTG, PPC, EIB, HAG... thì ở chiều hướng ngược lại, tuy nhiên, khối lượng giao dịch ở những cổ phiếu này đều có sự cải thiện ở mức cao. Khối ngoại không tham gia nhiều trên HOSE sáng nay khi khối lượng giao dịch chỉ đạt hơn 1.5 triệu đơn vị.

Cuối phiên, VN-Index giảm 3.41 điểm, tương ứng 0.65%, đóng cửa tại 524.56 điểm.

VIC, VNM, HSG, CSM, FPT... là những cổ phiếu hiếm hoi còn giữ được đà tăng trong rổ VN30. Nhóm cổ phiếu ngân hàng và xây dựng bị chốt lời khá nhiều khiến cho hai chỉ số ngành này giảm tương ứng 1.27% và 1.42%.

Sàn HNX cũng mở cửa trong sự hưng khởi khi lực cầu sớm nhìn thấy ở những cổ phiếu trụ như PVX, SHB, VCG, KLS... Điều này giúp HNX-Index tăng 0.28 điểm, tương ứng 0.4%, tạm giao dịch ở 65.84 điểm vào lúc 9h30.

Trên HNX, cổ phiếu SCR gây thất vọng hơn cả khi giảm 200 đồng với khối lượng giao dịch đạt gần 3 triệu đơn vị. Ngoài ra, LAS, HGM, PVC giảm điểm cũng là lý do khiến thị trường chùn xuống vào cuối phiên.

PVS, SHB đều khớp hơn 4 triệu đơn vị và là cổ phiếu thanh khoản nhất sàn HNX khi tổng khối lượng giao dịch trên sàn chỉ đạt hơn 33 triệu đơn vị, tương ứng 300 tỷ đồng.

Sàn HNX cũng có những phút đảo chiều giảm điểm trong phiên chiều, nhưng sự tích cực của PVS, NTP, VNR, PSI, PLC... đã giúp HNX-Index đóng cửa tăng nhẹ 0.02 điểm, hay 0.03%, chốt phiên tại 65.60 điểm.

Cổ phiếu PVS tiếp tục tăng 400 đồng, ghi nhận phiên tăng điểm thứ 4 liên tiếp bất chấp những thông tin gần đây cho biết những thành viên chủ chốt trong công ty đang đăng ký bán ra cổ phiếu.

Thanh khoản cổ phiếu PVS cũng tăng đáng kể, đạt gần 6 triệu đơn vị. Cùng với SHB, PVX, VND, SCR, FLC, KLS... giúp khối lượng trên HNX đạt gần 53 triệu đơn vị, tương ứng 479.07 tỷ đồng.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Đồ thị chỉ số VN-Index



Đồ thị chỉ số HNX-Index

Chỉ tiêu kỹ thuật của VN-index

Xu thế	Thời gian	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Tăng
Trung hạn	1 - 3 tháng	Tăng
Dài hạn	trên 6 tháng	N/A

Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kỳ ngắn hạn	Tăng
Thanh khoản	Tăng
Đánh giá dòng tiền	Tăng
Trạng thái ngắn hạn	Tăng
Tín hiệu mua/bán	Nắm giữ

Các ngưỡng quan trọng

	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	540	****
Kháng cự 2		
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	490	**
Hỗ trợ 2	470	***
Hỗ trợ 3	400	***

Ghi chú đánh giá các ngưỡng kỹ thuật: (*) Yếu; (**) Trung Bình; (***) Mạnh; (****) Rất mạnh

Chỉ tiêu kỹ thuật của HNX-Index

Xu thế	Thời gian	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Tăng
Trung hạn	1 - 3 tháng	Tăng
Dài hạn	trên 6 tháng	N/A

Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kỳ ngắn hạn	Tăng
Thanh khoản	Tăng
Đánh giá dòng tiền	Tăng
Trạng thái ngắn hạn	Tăng
Tín hiệu mua/bán	Nắm giữ

Các ngưỡng quan trọng

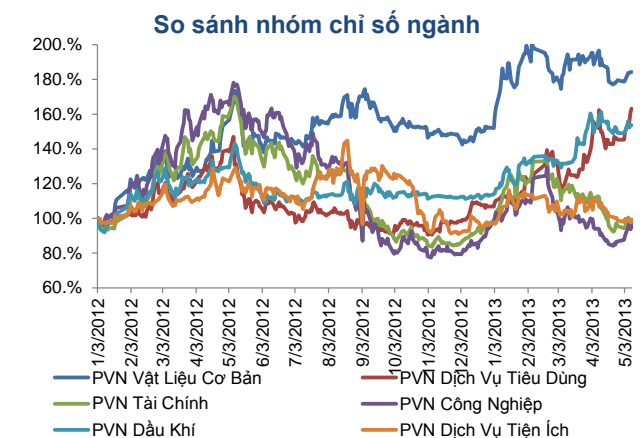
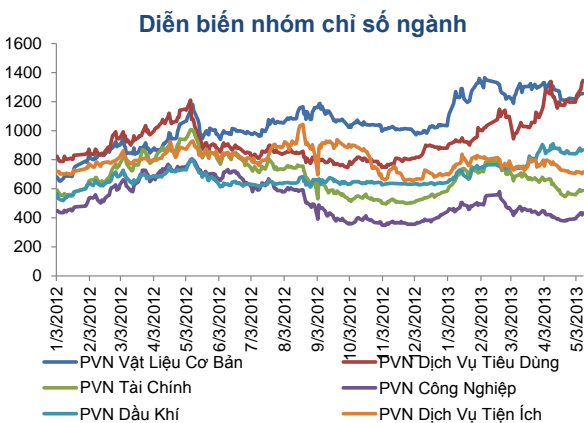
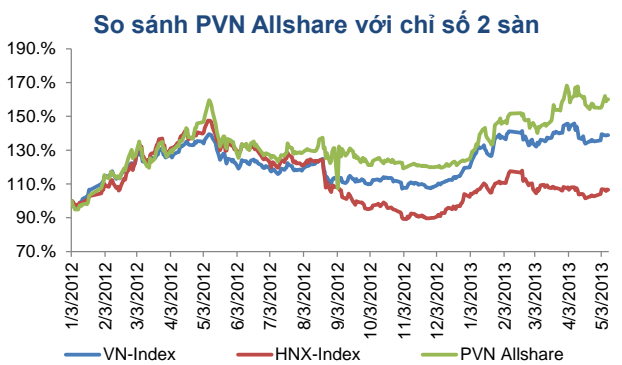
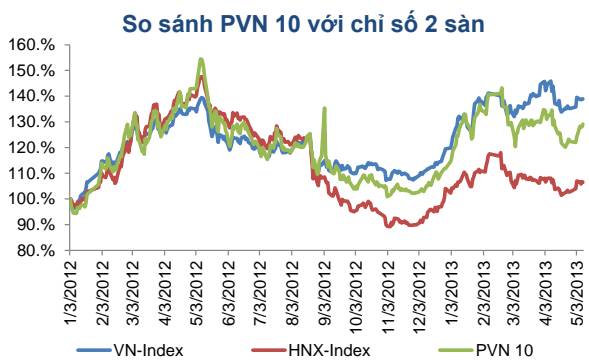
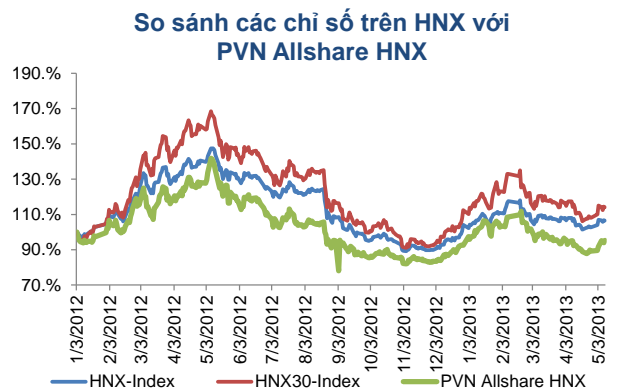
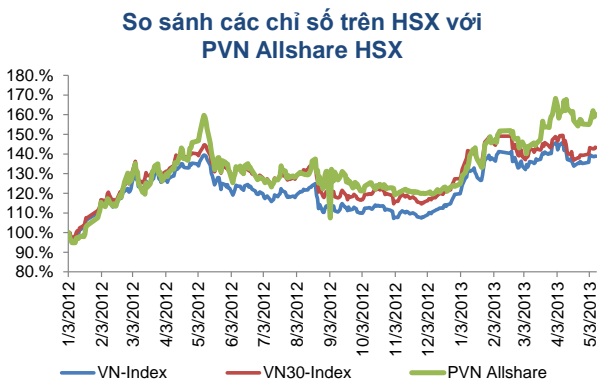
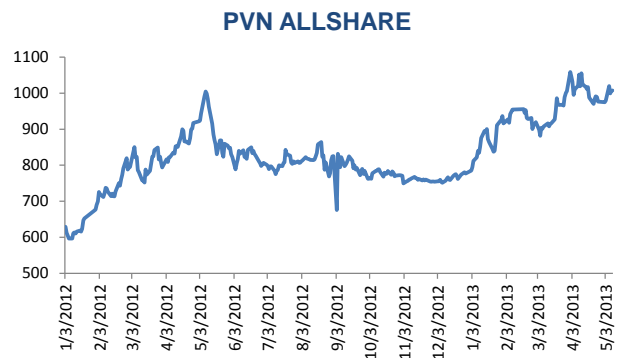
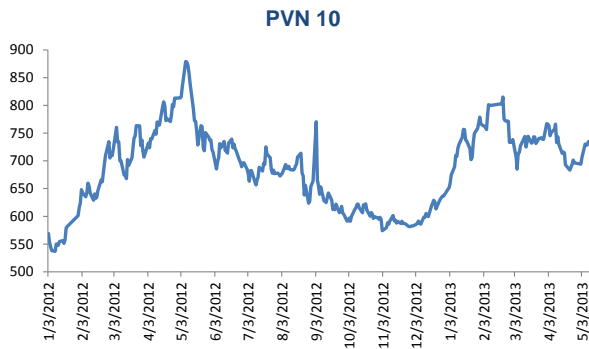
	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	67	**
Kháng cự 2		
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	59	**
Hỗ trợ 2	54	****
Hỗ trợ 3		

Ghi chú đánh giá các ngưỡng kỹ thuật: (*) Yếu; (**) Trung Bình; (***) Mạnh; (****) Rất mạnh

DIỄN BIẾN BỘ CHỈ SỐ PVN-INDEX

Bloomberg : PVNI <GO>

www.pvnindex.vn



Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 28 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 08 mã cổ phiếu đứng giá, 10 mã giảm giá và 10 mã tăng giá. Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này tăng 1.05% và tổng khối lượng giao dịch đạt mức 22.567 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 10/06:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Sàn
1	PCG	CTCP Đầu tư và Phát triển Gas Đô thị	5,200.0	5,000	↑ 6.12	0.46	14.05	HNX
2	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cửu Long	3,600.0	20,800	↑ 2.86	0.35	32.73	HNX
3	PFL	Công ty cổ phần Dầu khí Đông Đô	2,600.0	253,700	→ 0.00	0.15	0.25	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	20,200.0	391,600	↓ -1.94	1.66	1.34	HNX
5	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam	10,000.0	13,800	→ 0.00	0.93	6.33	HNX
6	PPE	CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	2,400.0	100	↑ 9.09	0.22	1.33	HNX
7	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	7,400.0	903,200	↑ 8.82	0.73	N/A	HNX
8	PVC	Tổng Công ty Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí-CTCP	17,900.0	633,928	↓ -3.24	1.07	2.68	HNX
9	PVE	Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí-CTCP	6,700.0	58,192	↑ 1.52	1.17	3.06	HNX
10	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	9,300.0	343,500	↓ -1.06	0.60	6.69	HNX
11	PVI	Công ty Cổ phần PVI	16,600.0	54,511	→ 0.00	0.71	8.38	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí Việt Nam	4,000.0	-	→ 0.00	0.38	1.88	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	18,100.0	6,048,884	↑ 2.26	1.53	4.84	HNX
14	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí Việt Nam	5,700.0	5,530,091	→ 0.00	0.25	2.14	HNX
15	GAS	Tổng công ty Khí Việt Nam - CTCP	63,500.0	727,410	↓ -1.55	5.12	20.35	HSX
16	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí-CTCP	44,500.0	408,450	↓ -2.41	2.66	7.19	HSX
17	CNG	Công ty cổ phần CNG Việt Nam	29,000.0	22,540	→ 0.00	1.33	3.53	HSX
18	GSP	CTCP Vận tải Sản phẩm khí quốc tế	7,800.0	186,080	↑ 4.00	0.67	5.69	HSX
19	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	24,500.0	2,286,310	↓ -2.00	1.40	6.03	HSX
20	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí Việt Nam	28,000.0	267,960	↓ -1.41	1.37	3.95	HSX
21	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	2,800.0	180,030	→ 0.00	0.27	2.17	HSX
22	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	52,500.0	630,840	↑ 5.63	1.77	10.31	HSX
23	PVF	Tổng Công ty Tài Chính Cổ phần Dầu khí Việt Nam	8,600.0	822,150	↓ -3.37	0.76	10.89	HSX
24	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	5,600.0	2,097,550	↓ -1.75	0.57	50.91	HSX
25	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	3,700.0	200,440	↑ 5.71	0.35	2.47	HSX
26	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	1,600.0	5,770	→ 0.00	0.14	0.83	HSX
27	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	11,000.0	455,700	↓ -0.90	0.83	3.30	HSX
28	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	3,500.0	18,770	↑ 2.94	0.32	2.30	HSX
29	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	4,300.0	7,000	→ 0.00	0.39	4.61	UPCOM
30	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	7,700.0	-	→ 0.00	0.72	0.00	UPCOM
31	PSP	CTCP Cảng dịch vụ Dầu khí Đình Vũ	4,500.0	7,200	↑ 2.27	0.46	13.58	UPCOM
32	PSB	CTCP Đầu tư Dầu khí Sao Mai -Bến Đình	4,400.0	6,400	↑ 10.00	0.39	3.95	UPCOM
32	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	3,800.0	-	→ 0.00	0.34	N/A	UPCOM

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch
				(1 triệu VNĐ)
VIC	69,500	70,000	0.72	89,635,105
REE	27,900	27,100	-2.87	74,341,159
HAG	23,500	22,700	-3.40	60,830,329
PET	25,000	24,500	-2.00	57,397,252
ITA	7,700	7,800	1.30	50,779,367

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
AGD	50,000	53,500	3,500	7.00
HU3	8,700	9,300	600	6.90
SVI	38,000	40,600	2,600	6.84
HAR	23,400	25,000	1,600	6.84
TAC	39,900	42,600	2,700	6.77

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
LGC	17,500	16,300	-1,200	-6.86
TRC	48,600	45,400	-3,200	-6.58
COM	31,000	29,000	-2,000	-6.45
SVT	8,000	7,500	-500	-6.25
NLG	24,500	23,000	-1,500	-6.12

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
VIC	9,262	VIC	29,389
DPM	8,483	HAG	27,342
PET	7,750	BVH	18,695
PPC	6,986	GAS	16,313
VCB	6,815	DPM	15,735

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch
				(1 triệu VNĐ)
PVS	17,700	18,100	2.26	110,237
SHB	7,300	7,300	0.00	58,539
SCR	8,300	8,100	-2.41	39,250
PVX	5,700	5,700	0.00	31,957
KLS	9,300	9,200	-1.08	26,187

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
TAS	900	1,000	100	11.11
FDT	26,000	28,600	2,600	10.00
RHC	14,000	15,400	1,400	10.00
IDV	17,000	18,700	1,700	10.00
MIH	6,000	6,600	600	10.00

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
THV	700	600	-100	-14.29
HHL	900	800	-100	-11.11
HBE	4,000	3,600	-400	-10.00
PRC	9,000	8,100	-900	-10.00
GLT	22,700	20,500	-2,200	-9.69

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
HDO	1,800	KLS	5,216
PVS	1,198	VCG	1,517
TTZ	655	PVC	1,483
PLC	189	PLC	1,306
SDT	183	AAA	1,028

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Phòng Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Phòng Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT (84-8) 3914 6789; Fax(84-8) 3914 6969

Chi nhánh Vũng Tàu:

Tầng 5, tòa nhà Silver Sea, số 47 Ba Cu, phường 1, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Tầng 3, tòa nhà số 53 Lê Hồng Phong, Quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng – ĐT: (84-0511)3899338; Fax: (84-0511) 3899339